TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2017/DS-PT
Ngày: 25-12-2017
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Liên

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Thường

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hậu là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định: Bà Nguyễn Thị Đức Hạnh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2017/TLPT- DS ngày 02 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 151/2017/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã A bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 14/2017/QĐ-PT ngày 06 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Ngô Thị H; cư trú tại: Thôn H, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu V- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Định (Có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn T (Có mặt)

2. Anh Nguyễn Văn C (Có mặt)

Cùng cư trú tại: Thôn H, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

- Người kháng cáo: Bà Ngô Thị H là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/5/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Ngô Thị H trình bày:

Khoảng 17 giờ ngày 03/10/2016 bà đang quét sân thì đàn bò của ông Nguyễn T đi ngang qua ăn lá gai mọc ở hàng rào nhà bà, bà cấm chỏi đánh đuổi bò thì ông T cầm roi trảy dài đánh nhiều cái trúng vào đầu, hai tay, trên người bà. Tiếp đó, anh C (con trai ông T) dùng tay đánh vào mặt, dùng chân đạp vào sườn phải, bả vai bên phải bà và còn dỡ lưới B40, phá cây xanh của bà. Bà yêu cầu ông T, anh C phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại sức khỏe bao gồm: Toàn bộ chi phí điều trị tại Trung tâm y tế huyện An Nhơn, Bệnh viện tâm thần, Trung tâm chỉnh hình tỉnh Bình Định, Phòng khám đa khoa Tây Nguyên..., tiền thuốc, chụp Xquang, tiền xe vòng đi, chi phí giám định thương tật, tiền mất thu nhập của bà, tiền mất thu nhập của người chăm sóc với tổng số tiền là 19.228.803 đồng.

Tại biên bản ghi lời khai, đơn phản tố ngày 18/7/2017 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn T trình bày:

Ông thừa nhận có cầm roi mót đánh bò đánh vào người bà Ngô Thị H, nhưng đánh bao nhiêu cái và có trúng vào người bà H hay không ông không biết. Ông cũng bị bà H đánh và phải nằm viện điều trị tại Trung tâm y tế thị xã An Nhơn, nên yêu cầu bà H bồi thường cho ông 322.776 đồng chi phí điều trị, đối với yêu cầu bồi thường của bà H, ông không chấp nhận.

Tại biên bản ghi lời khai và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn C trình bày:

Anh đang lộp mái tole ở nhà thì nghe mọi người nói cha anh bị bà Ngô Thị H đánh, anh chạy ra thì sự việc đã xong, anh tức giận nên có bẻ một số cây của bà H trồng ở ngoài bờ ruộng và có chửi bà H. Anh không gây thương tích cho bà H, nên không chấp nhận bồi thường.

Bản án dân sự sơ thẩm số 151/2017/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã A đã quyết định:

Buộc ông Nguyễn T phải bồi thường cho bà Ngô Thị H 1.745.411 đồng.

Bác yêu cầu của bà Ngô Thị H yêu cầu anh Nguyễn Văn C bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với bà H.

Bác yêu cầu phản tố của ông Nguyễn T về yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm mà bà H đã gây ra đối với ông T.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm chậm thi hành án, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, nguyên đơn bà Ngô Thị H kháng cáo yêu cầu Tòa phúc thẩm tăng mức bồi thường thiệt hại.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng và đề nghị bác kháng cáo của bà H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Ngô Thị H kháng cáo với nội dung: Ngoài số tiền ông Nguyễn T phải bồi thường 1.745.411 đồng mà Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận, bà yêu cầu tăng thêm 7.300.000 đồng (Trong đó: Tiền công người chăm sóc 8 ngày x 100.000 đồng/ngày = 800.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần 5 tháng x 1.300.000 đồng/tháng = 6.500.000 đồng), nhưng ông T không đồng ý.

Thấy rằng: Sau khi xảy ra xô xát giữa bà H với ông T, bà H có điều trị tại Trung Tâm y tế thị xã An Nhơn 8 ngày. Trong thời gian điều trị, bà có người chăm sóc, yêu cầu bồi thường tiền công người chăm sóc 800.000 đồng là chi phí thực tế, nên được chấp nhận. Riêng yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là không được chấp nhận, vì bà chỉ bị thương tích nhẹ, sau khi điều trị tại Trung tâm y tế thị xã An Nhơn, sức khỏe bà ổn định và được xuất viện, nên không tổn thất về tinh thần. Như vậy, yêu cầu của bà H phù hợp một phần với quy định tại tiểu mục 1.3, mục 1, phần II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bà H, buộc ông T phải bồi thường cho bà H tổng số tiền là 1.745.411 đồng + 800.000 đồng = 2.545.411 đồng, nên sửa bản án sơ thẩm về phần này.

[2] Theo quy định tại khoản 2 Điều 282, 293 của Bộ luật tố tụng dân sự thì phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm về việc bác yêu cầu của bà Ngô Thị H yêu cầu anh Nguyễn Văn C bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với bà H, bác yêu cầu phản tố của ông Nguyễn T về yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm mà bà H đã gây ra đối với ông T, không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV thì ông T là hộ cận nghèo, người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Tại phiên tòa, trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn đề nghị chấp nhận tiền công người chăm sóc là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận; còn yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không chấp nhận.

[5] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị bác kháng cáo của bà H, giữ nguyên bản án sơ thẩm là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; các Điều 604, 605, 606, 609 Bộ luật Dân sự năm 2005. Tuyên xử:

Chấp nhận một phần kháng cáo của Bà Ngô Thị H, sửa bản án sơ thẩm.

1. Buộc ông Nguyễn T phải bồi thường cho bà Ngô Thị H 2.545.411 đồng (Hai triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn bốn trăm mười một đồng).

2. Phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm về việc bác yêu cầu của bà Ngô Thị H yêu cầu anh Nguyễn Văn C bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với bà H, bác yêu cầu phản tố của ông Nguyễn T về yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm mà bà H đã gây ra đối với ông T không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật.

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

3.1 Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3.2 Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND thị xã An Nhơn;
- CC THA dân sự thị xã An Nhơn;
- Các bên đương sự;
- Lưu HS, Tòa dân sự.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Liên